TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 10-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Gia Vinh
Bà Nguyễn Thị Mùa
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm - Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. La Văn C sinh năm 1960, tại: Lạng Sơn; HKTT: Thôn CS, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/10; con ông La Văn Đ (đã chết) và bà Nông Thị H (đã chết); có vợ và bốn người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ 14/02/2021; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 23/02/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bế Thị L, sinh năm 1966, tại: Lạng Sơn; HKTT: Thôn CS, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/10; con ông Bế Văn N (đã chết) và bà Lục Thị K (đã chết); có chồng và bốn người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ 14/02/2021; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 23/02/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Vy Văn Th, sinh năm 1964, tại: Lạng Sơn; HKTT: Thôn CS, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/10; con ông Vy Văn O và bà Đàm Thị Ph; có vợ và bốn người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ 14/02/2021; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 23/02/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Văn B, sinh năm 1960, tại: Lạng Sơn; HKTT: Thôn CS, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/10; con ông Hoàng Ngọc ĐM (đã chết) và bà Nông Thị D; có vợ và hai người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ 14/02/2021; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 23/02/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Văn H2, sinh năm 1992, tại: Lạng Sơn; HKTT: Thôn CS, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Hoàng

Văn HP và bà Tô Thị Ch; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ 14/02/2021; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 23/02/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Lý Thị X, sinh năm 1979, tại: Lạng Sơn; HKTT: Thôn ĐC, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lý Minh Ch2 và bà Hoàng Thị Th2 (đã chết); có chồng và ba người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ 14/02/2021; cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 23/02/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Đỗ Khang K2, sinh năm 2013; trú tại: Thôn 4, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

2. Nông Thị L2, sinh năm 1972; trú tại: Thôn 7, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/02/2021, Bế Thị L nảy sinh ý định đánh bạc, nên đã đem 01 bộ dụng cụ chơi bầu cua ra phía sau vườn điều nhà ở thôn CS, xã B để đánh bầu cua thắng thu bằng tiền. Sau đó La Văn C đến thỏa thuận góp chung tiền làm cái với L, L đồng ý. L sử dụng 1.000.000 đồng, C sử dụng 1.300.000 đồng góp chung làm cái. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Vy Văn Th đến thỏa thuận góp 1.700.000 đồng để cùng làm cái, L, C đồng ý (nhưng Th chưa góp tiền). Th, C, L và một số đối tượng khác cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền. Khi một trong ba người cầm cái xóc thì hai người còn lại chung tiền thắng thua cho những người trực tiếp đánh bạc. Sau đó, lần lượt Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2, Lý Thị X đến và tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.

Hình thức đánh bạc là lắc bầu cua, cụ thể: Người làm cái sử dụng 01 cái đĩa (khay đựng chén uống nước), 01 cái bát và đặt 03 quân, mỗi quân có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà và nai rồi xóc; người chơi đặt tiền vào các hình bầu, cua, tôm, cá, gà và nai trên tờ giấy; người chơi đặt tiền xong thì người cầm cái mở bát, nếu người chơi đặt trùng với hình trên cùng của các quân trong đĩa thì thắng và ngược lại.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C, L, Th, B, H2, X bị Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng trong vụ án:

Thu tại chiếu bạc: 7.670.000 đồng; 01 tấm bìa cứng có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 bát bằng nhựa màu trắng; 01 khay đựng chén uống nước màu xanh; 03 hột hình hộp bằng xốp có 6 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

Thu giữ số tiền trên người: La Văn C 720.000 đồng, Vy Văn Th 2.700.000 đồng, Hoàng Văn H2 240.000 đồng, Lý Thị X 20.000 đồng.

Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.350.000 đồng, cụ thể: Các bị cáo La Văn C 2.000.000 đồng, Vy Văn Th 2.700.000 đồng, Bế Thị L 1.260.000 đồng, Hoàng Văn B 1.100.000 đồng, Hoàng Văn H2 240.000 đồng, Lý Thị X 40.000 đồng; các đối tượng khác 3.970.000 đồng và Đỗ Khang K2 20.000 đồng.

Ngày 23/02/2021, La Văn C, Bế Thị L, Vy Văn Th, Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2 và Lý Thị X bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo La Văn C, Bế Thị L, Vy Văn Th, Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2 và Lý Thị X về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt: Xử phạt các bị cáo: C, Th, L từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; B, H2, X từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: Số tiền 11.350.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bìa cứng có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 bát bằng nhựa màu trắng; 01 khay đựng chén uống nước màu xanh; 03 hột hình hộp bằng xốp có 6 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị và giá trị không lớn. Trả lại cho Bế Thị L 260.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Các bị cáo La Văn C, Bế Thị L, Vy Văn Th, Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2 và Lý Thị X đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người làm chứng Đỗ Khang K2 khai (BL 187, 188): Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 14/02/2021, K2 và mẹ đến nơi mọi người tập trung chơi bầu, cua. K2 tham gia chơi đặt cược mỗi ván 10.000 đồng. Tiền mang theo 30.000 đồng, dùng 20.000 đồng chơi bầu, cua. K2 biết H2, còn những người khác thì không biết là ai, ở đâu.

- Người làm chứng Nông Thị L2 khai (BL 191 - 193): Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/02/2021, bà L2 nghe nói có chơi bầu, cua nên đến sau tiệm tạp hóa nhà ông Q để chơi. Bà mang theo 250.000 đồng, chưa kịp chơi thì Công an bắt quả tang. Bà L2 biết ông Th, ông B, ông C, bà L, còn lại bà không biết tên gì, ở đâu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với nhau với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/02/2021, các bị cáo La Văn C, Bế Thị L, Vy Văn Th, Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2 và Lý Thị X đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.350.000 đồng.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ cá nhân, mục đích đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Viện kiểm sát truy tố và luận tội các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự công cộng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo. Các bị cáo thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với các bị cáo là phù hợp và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

Số tiền 11.350.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 01 tấm bìa cứng có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 bát bằng nhựa màu trắng; 01 khay đựng chén uống nước màu xanh; 03 hột hình hộp bằng xốp có 6 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị và giá trị không lớn, nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 260.000 đồng không liên quan đến tội phạm trong vụ án nên trả lại cho bị cáo Bế Thị L.

[10] Đối với Đỗ Khang K2 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo La Văn C, Bế Thị L, Vy Văn Th, Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2 và Lý Thị X phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam đã được quy đổi là 27 (Hai mươi bảy) ngày, còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vy Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam đã được quy đổi là 27 (Hai mươi bảy) ngày, còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bế Thị L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam đã được quy đổi là 27 (Hai mươi bảy) ngày, còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam đã được quy đổi là 27 (Hai mươi bảy) ngày, còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 03 (Ba) ngày, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ

chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn H2 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam đã được quy đổi là 27 (Hai mươi bảy) ngày, còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1.6. Áp dụng khoản1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị X 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam đã được quy đổi là 27 (Hai mươi bảy) ngày, còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.350.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bìa cứng có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 bát bằng nhựa màu trắng; 01 khay đựng chén uống nước màu xanh; 03 hột hình hộp bằng xốp có 6 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai

- Trả lại cho bị cáo Bế Thị L 260.000 đồng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo La Văn C, Bế Thị L, Vy Văn Th, Hoàng Văn B, Hoàng Văn H2 và Lý Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/6/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thoại